

Sè: 84/2021/Q&ST - HNG&

T@n Y^an, ngųy 17 th,ng 5 n`m 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 112/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Phạm Hoàng Quang S, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn Tân Tiến, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2000

Nơi ĐKKHKT: Thôn Tân Tiến, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trú tại: Thôn Ngo 2, xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa anh Phạm Hoàng Quang S và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Phạm Quang Anh, sinh ngày 01/11/2017. Anh Phạm Hoàng Quang S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Hoàng Quang S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Hoàng Quang S chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0000292 ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Hoàn trả anh Phạm Hoàng Quang S số tiền 150.000 đồng chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Song Vân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân